

**CÔNG TY CP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN
ĐÔ THỊ DẦU KHÍ CỬU LONG**



Số: 165 /GT.PVCL.19

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Trăng, ngày 30 tháng 07 năm 2019

V/v Giải trình LNST thu nhập doanh nghiệp tại
Báo cáo KQHĐKD của Quý 2/2019 tăng trên
10% so với báo cáo Quý 2/2018

Kính gửi: - ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ NƯỚC
- SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN TP.HỒ CHÍ MINH

Tên đơn vị: Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long
Trụ sở chính: Số 2, Lô KTM 06, đường số 6, Khu đô thị 5A, phường 4, TP Sóc Trăng
Điện thoại: (0299) 3627999 **Fax:** (0299) 3626888
Mã chứng khoán: CCL

Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển Đô thị Dầu khí Cửu Long xin giải trình LNST thu nhập doanh nghiệp tại báo cáo KQHĐKD riêng của Quý 2/2019 tăng trên 10% so với báo cáo Quý 2/2018 như sau:

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH RIÊNG QUÝ 2/2019

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Quý 2		Lũy kế 6 tháng đầu năm		Chênh lệch	
	Năm 2019	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2018	Q2/2019/ Q2/2018	6TĐN/2019 /6TĐN/2018
Doanh thu thuần	80.863.483.947	36.268.499.148	121.358.063.966	64.901.255.869	122,96%	86,99%
Giá vốn hàng bán	60.087.199.469	25.258.563.059	85.864.584.502	46.402.454.501	137,89%	85,04%
Lợi nhuận gộp	20.776.284.478	11.009.936.089	35.493.479.464	18.498.801.368	88,70%	91,87%
Doanh thu hoạt động tài chính	1.574.107.968	514.719.958	1.952.206.879	712.238.327	205,82%	174,09%
Chi phí tài chính	3.105.749.037	514.719.958	6.124.641.889	583.755.457	503,39%	949,18%
Chi phí bán hàng	65.529.768	41.110.018	139.742.036	141.331.712	59,40%	-1,12%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.453.873.962	1.417.613.920	2.644.240.248	2.484.035.699	2,56%	6,45%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	17.725.239.679	9.551.212.151	28.537.062.170	16.001.916.827	85,58%	78,34%
Lợi nhuận khác	(78.168.751)	(58.888.989)	(78.168.751)	(59.940.186)	32,74%	30,41%
Tổng lợi nhuận trước thuế	17.647.070.928	9.492.323.162	28.458.893.419	15.941.976.641	85,91%	78,52%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	3.545.047.936	1.910.242.430	5.707.412.434	3.231.962.618	85,58%	76,59%
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(1.476.363.636)		(1.476.363.636)	(31.579.253)		
Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	15.578.386.628	7.582.080.732	24.227.844.621	12.741.593.276	105,46%	90,15%

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT QUÝ 2/2019

ĐVT: đồng

Chỉ tiêu	Quý 2		Lũy kế 6 tháng đầu năm		Chênh lệch	
	Năm 2019	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2018	Q2/2019/ Q2/2018	6TĐN/2019 /6TĐN/2018
Doanh thu thuần	103.399.599.295	104.064.554.408	180.985.508.964	132.697.311.129	-0,64%	36,39%
Giá vốn hàng bán	88.339.994.399	91.978.557.459	149.812.957.932	113.122.448.901	-3,96%	32,43%
Lợi nhuận gộp	15.059.604.896	12.085.996.949	31.172.551.032	19.574.862.228	24,60%	59,25%
Doanh thu hoạt động tài chính	1.574.222.910	514.724.380	1.952.478.294	712.242.749	205,84%	174,13%
Chi phí tài chính	4.009.377.473	514.724.380	7.913.025.231	583.755.457	678,94%	1255,54%
Chi phí bán hàng	75.934.575	41.110.018	160.551.650	141.331.712	84,71%	13,60%
Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.572.588.337	1.649.155.920	2.892.918.255	2.715.577.699	-4,64%	6,53%
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	10.975.927.421	10.395.731.011	22.158.534.190	16.846.440.109	5,58%	31,53%
Lợi nhuận khác	(78.168.751)	(58.888.989)	(78.168.751)	(59.940.186)	32,74%	30,41%
Tổng lợi nhuận trước thuế	10.897.758.670	10.336.842.022	22.080.365.439	16.786.499.923	5,43%	31,54%
Chi phí thuế TNDN hiện hành	3.545.047.936	1.910.242.430	5.707.412.434	3.231.962.618	85,58%	76,59%
Chi phí thuế TNDN hoãn lại	(1.476.363.636)		(1.476.363.636)	(31.579.253)		
Lợi nhuận kế toán sau thuế TNDN	8.829.074.370	8.426.599.592	17.849.316.641	13.586.116.558	4,78%	31,38%

Nguyên nhân:

- Quý 2/2019 báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh riêng công ty đạt doanh thu 80,86 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 15,58 tỷ đồng tăng lần lượt so quý 2/2018 122,96% về doanh thu và 105,46% lợi nhuận sau thuế. Doanh thu 6 tháng đầu năm 2019 đạt 121,35 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 24,23 tỷ đồng tăng lần lượt là 86,99% và 90,15 % so với 6 tháng đầu năm 2018. Doanh thu và lợi nhuận tăng cao do quý 2/2019 công ty có bán đất cho Công ty TNHH Bán Buôn Đại Phú Xuân (công ty con) để Công ty con mở rộng phát triển hoạt động kinh doanh bất động sản và phần đất này Công ty con chưa bán nên trong báo cáo hợp nhất công ty mẹ có loại trừ doanh thu và chi phí này trong báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất.
- Quý 2/2019 báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất công ty đạt doanh thu 103,40 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế 8,83 tỷ đồng. Mặc dù, doanh thu giảm 0.64% so cùng kỳ, nhưng lợi nhuận sau thuế tăng 4,78% so cùng kỳ. Doanh thu 6 tháng đầu năm 2019 đạt 180,99 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế 17,85 tỷ đồng tăng lần lượt là 36,39% và 31,38 % so với 6 tháng đầu năm 2018.
- Doanh thu và lợi nhuận tăng so với cùng kỳ do hoạt động kinh doanh bất động sản tại dự án khu đô thị 5A khởi sắc hơn so với các năm trước. Công ty điều chỉnh tăng giá đất áp dụng từ 15/01/2019 và 01/06/2019

Công ty xin giải trình đến quý Cơ quan.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu HC.


Tổng Giám đốc

NGUYỄN TRIỆU ĐỒNG